

Số: /KH-UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ

Thực hiện Kế hoạch số 4577/KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới (NTM), hướng tới NTM thông minh trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025. Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM trên địa bàn huyện Tứ Kỳ đến năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM để từng bước hình thành nông thôn thông minh, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Kế thừa, phát huy những thành tựu, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM, Chương trình chuyển đổi số đã đạt được trong những năm qua; Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò của người dân thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM; xác định lộ trình và trách nhiệm thực hiện, đôn đốc, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị và các địa phương.

3. Mục tiêu

Phấn đấu đến năm 2025:

- 100% cán bộ cấp huyện, xã tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM được tham gia tập huấn về chuyển đổi số;

- 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 70% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng;

- 100% xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng NTM; trên 60% xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM nâng cao; trên 60% xã đạt chuẩn chỉ tiêu

số 15.2. của tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2021-2025;

- Huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự hành chính công theo Bộ tiêu chí Quốc gia về huyện NTM;

- 70% số xã có hợp tác xã xây dựng được mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực; 20% mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số;

- 50% số xã trên địa bàn huyện cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh, trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng NTM thông qua ứng dụng trực tuyến.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng NTM

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Công thông tin điện tử (website), mạng xã hội (Zalo, facebook), bản tin, chuyên đề, tờ rơi và tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn kiến thức chuyển đổi số, cách tiếp cận thông tin trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ xây dựng NTM cấp huyện, cấp xã và cộng đồng dân cư ở các thôn.

2. Phát triển chính quyền số trong xây dựng NTM

- Tăng cường áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp, đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử...

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM: Kết nối với hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM. Ứng dụng phần mềm

quản lý trực tuyến trong công tác lập kế hoạch, thẩm tra, xét đề nghị công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá sản phẩm OCOP; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

3. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, về du lịch nông thôn và tạo lập cơ sở dữ liệu, thực hiện quản lý thông tin HTX nông nghiệp, mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản trên các nền tảng di động, phổ biến đến người dân khai thác, sử dụng.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

4. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng NTM

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động, tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trong xây dựng NTM.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường nông thôn.

- Đẩy mạnh hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Phấn đấu mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh.

5. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Rà soát, đề xuất nội dung hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số áp dụng trong xây dựng NTM; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch...) đầu tư vào khu vực nông thôn.

- Vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM; hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn NTM.

6. Thu hút nguồn lực thực hiện Chương trình

- Tăng cường gắn kết, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có chuyên môn về công nghệ thông tin, an toàn thông tin. Tận dụng năng lực hạ tầng kỹ thuật sẵn có của các cơ quan, đơn vị để đẩy nhanh thời gian triển khai và nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Tạo điều kiện để thu hút doanh nghiệp đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động lòng ghép hiệu quả nguồn lực các Chương trình mục tiêu Quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp khác từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn (phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối Internet, hạ tầng kết nối IOT...).

7. Xây dựng mô hình

- Rà soát, lựa chọn xây dựng mô hình điểm xã NTM thông minh theo một trong những lĩnh vực (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường hoặc văn hóa...) để tập trung chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Đối với mô hình thôn thông minh thực hiện đảm bảo các nội dung theo quy định.

- Triển khai thí điểm mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa các địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người sản xuất).

- Xây dựng mô hình chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp nhằm hỗ trợ các cá nhân, tổ chức trong việc tiếp cận ứng dụng công nghệ số vào sản xuất: Mô hình nông nghiệp an toàn, thông minh trong lĩnh vực nuôi, trồng, có ứng dụng công nghệ tự động hóa, IOT, Dữ liệu lớn (Big Data) để phân tích, theo dõi, giám sát, truy xuất và xử lý dữ liệu theo thời gian thực, giúp giảm chi phí sản xuất, bảo đảm chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao.

8. Nguồn kinh phí thực hiện

- Vốn ngân sách trung ương, tỉnh hỗ trợ.

- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).

- Vốn lòng ghép từ các chương trình, dự án khác.

- Vốn huy động hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; đôn đốc các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các nội dung theo nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình, thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng NTM và NTM thông minh;

triển khai một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng NTM; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình.

- Phối hợp tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai thực hiện Chương trình; Hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM với chương trình chuyển đổi số của huyện...

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn phát triển hạ tầng số nông thôn; tham mưu, đề xuất cơ chế hỗ trợ thực hiện các nội dung chuyển đổi số và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí thôn, xã NTM thông minh.

- Chủ trì, hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm mô hình xã thương mại điện tử theo định hướng của tỉnh.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã tham mưu cho UBND huyện cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch và hướng dẫn các địa phương thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo chuyển đổi số trong xây dựng NTM, xây dựng NTM thông minh;

- Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số, phát triển thương mại điện tử; phối hợp với các phòng, cơ quan liên quan và UBND các xã triển khai mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử;

5. Công an huyện

Phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng NTM theo quy định hiện hành.

6. Đài Phát thanh huyện

Thường xuyên tuyên truyền nội dung, tiến độ thực hiện Kế hoạch để nhân dân nắm được. Đồng thời đưa tin, bài các xã đi đầu trong xây dựng mô hình và các hộ điển hình trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện.

7. Các phòng, đơn vị có liên quan của huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng NTM; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

8. UBND các xã

- Xây dựng Kế hoạch, rà soát, lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả mô hình điểm chuyển đổi số trong xây dựng NTM trên địa bàn.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn giúp việc, Trưởng các thôn, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xây dựng Kế hoạch tham gia các nội dung thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong xây dựng NTM; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM theo nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Tứ Kỳ đến năm 2025. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng NN&PTNT huyện) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- BCH Đảng bộ huyện khóa XXV;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT. PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Văn Soái